

Số: 31/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 17 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 43/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1971

Tạm trú: Tổ 2, phường QT, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1980

Nơi ĐKKHTT: Tổ 2, phường QT, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toá án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Duy T và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy T và chị Nguyễn Thị T đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Anh Nguyễn Duy T và chị Nguyễn Thị T có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Th, sinh ngày 11/9/1999 (hiện nay cháu Th đã thành niên đủ 18 tuổi - không đề nghị Tòa án giải quyết) và cháu Nguyễn Diệu L, sinh ngày 16/11/2007. Sau khi ly hôn anh T và chị T thỏa thuận:

Chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Diệu Li, sinh ngày 16/11/2007 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị T không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Duy T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

- **Chia tài sản:** Anh Nguyễn Duy T và chị Nguyễn Thị T tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Nguyễn Duy T và chị Nguyễn Thị T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh T tự nguyện nộp thay chị T số tiền 75.000 đồng, chị T nhất trí. Tổng cộng anh T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh T đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Nguyễn Duy T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0003672 ngày 02/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga